

Đại học Quốc gia Hà Nội

Khoa Sư Phạm

Nguyễn Ngọc Thanh

Các biện pháp chủ yếu quản lý hoạt động tự học của học viên Trung tâm Giáo dục Thường xuyên thành phố Yên Bái

Luận văn ThS Quản lý giáo dục 60.14.05

Hà Nội, 2006

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Ngày nay, nhân loại đã bước sang thế kỷ 21 với đầy hy vọng về một tương lai tốt đẹp, trước sự phát triển như vũ bão của nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ trên toàn thế giới như công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, Y tế.... Việt Nam là một nước đang phát triển. Sau 20 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được rất nhiều thành tựu trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Năm 2006 đã ghi

nhận một sự kiện trọng đại, một bước ngoặt lớn trong quá trình đấu tranh – xây dựng và phát triển đất nước. Việt Nam đã tổ chức thành công hội nghị APEC lần thứ 14 và trở thành thành viên chính thức của WTO. Những yếu tố này thống nhất và liên kết chặt chẽ giữa các quốc gia, cộng đồng, dân tộc trên toàn thế giới và khu vực với nhau, đòi hỏi mỗi đất nước, mỗi dân tộc càng phải nỗ lực vươn lên để đáp ứng yêu cầu về mọi mặt của thời đại. Chính vì vậy, việc học tập nâng cao trình độ, việc học tập suốt đời, tạo ra một xã hội - xã hội học tập lại càng có ý nghĩa hơn bao giờ hết. Những kiến thức có được khi học trong nhà trường của mỗi người đều không đủ đáp ứng những nhu cầu đổi mới, luôn luôn thay đổi theo hướng phát triển của cuộc sống hiện đại. Do đó, muốn trở thành con người tiến bộ, giúp ích cho xã hội, luôn bắt kịp và ngang tầm với thời đại, đòi hỏi mỗi học viên, sinh viên không chỉ học khi đang ngồi trên ghế nhà trường mà phải thường xuyên tích cực học tập, biết cách tự học để học mãi, học suốt đời *“học để biết, học để làm, học để tồn tại và học để chung sống cùng nhau”*. Trung tâm Giáo dục Thường xuyên thành phố Yên Bái, với chức năng và nhiệm vụ giúp mọi người vừa làm vừa học, học liên tục, học suốt đời nhằm hoàn thiện nhân cách, mở rộng hiểu biết, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn để cải thiện chất lượng cuộc sống, tìm việc làm và thích nghi với đời sống xã hội trên địa bàn toàn thành phố. Vì vậy, vấn đề đặt ra cho Trung tâm Giáo dục Thường xuyên thành phố Yên Bái nói riêng, các nhà trường và các cơ sở giáo dục nói chung phải dạy cho học viên, sinh viên biết cách học và tự học. Như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã từng nói: *“Phương pháp dạy học – bí quyết quan trọng nhất là phương pháp học tập – phong cách học tập”*. Phương pháp giáo dục, thường xuyên phải phát huy vai trò chủ động, sáng tạo khai thác được kinh nghiệm của người học, *coi trọng việc bồi dưỡng năng lực tự học, sử dụng phương tiện hiện*

đại và công nghệ thông tin để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy và học.

Hiện nay, đất nước ta đang trong công cuộc công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước. Giáo dục & Đào tạo có nhiệm vụ và vai trò cực kỳ quan trọng là đào tạo thế hệ trẻ “*vừa hồng, vừa chuyên*” như lời Bác Hồ dạy và Người cũng đã khẳng định: “*Cách học tập: ... lấy tự học làm cốt*”. V.I Lê Nin nói: “*Học, học nữa, học mãi*”. Nghị quyết TW 4 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khoá7) đã chỉ rõ nhiệm vụ quan trọng của Giáo dục & Đào tạo là phải “*khuyến khích tự học*”, phải “áp dụng những phương pháp giáo dục sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề”. Nghị quyết TW2 (Khoá 8) tiếp tục khẳng định: “Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục đào tạo, khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện thói quen, nề nếp tư duy sáng tạo của người học. Từng bước áp dụng các phương pháp tiên tiến và hiện đại vào quá trình dạy học, đảm bảo điều kiện và thời gian tự học, tự nghiên cứu cho học sinh ...”. Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 9 cũng nêu: “Phát triển giáo dục đào tạo là một trong những động lực thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người – yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững ... Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới nội dung phương pháp dạy và học, hệ thống trường lớp và hệ thống quản lý giáo dục, thực hiện “chuẩn hoá, hiện đại hoá”, phát huy tư duy khoa học và sáng tạo, năng lực *tự nghiên cứu* của học sinh, sinh viên, *đề cao năng lực tự học, tự hoàn thiện* học vấn và tay nghề, đẩy mạnh phong trào học tập trong nhân dân bằng những hình thức chính quy và không chính quy, thực hiện “*giáo dục cho mọi người*” “*Cả nước trở thành xã hội học tập*”.

Tinh thần các Nghị quyết của Đảng ta về giáo dục đã được thể chế hoá trong Luật giáo dục. Điều 24- Luật giáo dục sửa đổi năm 2005 chỉ rõ: “... Phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; *bồi dưỡng phương pháp tự học*, khả năng làm việc theo nhóm; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh”. Ngày 20/4/1999, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT có chỉ thị 15/1999/CT cho các trường Sư phạm, trong đó có nêu vấn đề: “Đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, phát huy tính chủ động, sáng tạo và *năng lực tự học, tự nghiên cứu* của học sinh, sinh viên. Nhà giáo giữ vai trò chủ đạo trong việc tổ chức, điều khiển, định hướng quá trình dạy học, còn người học giữ vai trò chủ động trong quá trình học tập và tham gia nghiên cứu khoa học ... Đối với học viên, sinh viên: *có ý thức xây dựng thói quen tự học, tự nghiên cứu* giáo trình, tài liệu, gắn lý thuyết với thực hành, phát huy tính tích cực, sáng tạo, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo”.

Ngành giáo dục, đặc biệt là Giáo dục Thường xuyên (GDTX) – giáo dục không chính quy với chức năng chủ yếu là tạo cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người, đã và đang rất quan tâm đến việc học tập của người lao động. Hệ thống giáo dục trở thành hệ thống mở: giáo dục trong nhà trường và giáo dục bên ngoài nhà trường đã được hình thành, tạo cơ hội cho mọi người được tự học, học suốt đời để thích ứng với môi trường cuộc sống và coi đó là chìa khoá mở cửa vào thế kỷ 21.

Giáo dục Thường xuyên là môi trường giáo dục mà ai có nhu cầu học tập đều thấy đây là một tổ chức có những nội dung học, hình thức học hài lòng nhất,

để có thêm những tri thức cần thiết giúp cho họ hoà nhập được với cộng đồng, mưu cầu hạnh phúc cho bản thân và xã hội. Điều 45 – Luật giáo dục sửa đổi năm 2005 đã nêu cụ thể về chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục thường xuyên.

Nội dung của Giáo dục Thường xuyên là chương trình xoá mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ; chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học; cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ; chương trình đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ; chương trình giáo dục để lấy văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân.

Các hình thức thực hiện chương trình Giáo dục Thường xuyên để lấy văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm: *Vừa học vừa làm, học từ xa, tự học có hướng dẫn.*

Trong dự thảo đề án: Xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam, do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Hội Khuyến học Việt Nam soạn thảo theo công văn số 176/VPCP ngày 27/10/2003 của Văn phòng Chính phủ, có đoạn viết: “... *Cốt lõi của sự học là “con người ham muốn học và biết cách tự học”... Phát huy nội lực của người học bằng tự học, tự rèn và tự lập thân, lập nghiệp... Dạy cho người học biết cách tự tìm, tự tạo việc làm sau khi ra trường tiếp tục vừa làm vừa học, thích ứng với sự biến đổi nhanh chóng của công nghệ và thực tế sản xuất... Triển khai nhiều hình thức cho người lớn tuổi và trẻ em thất học ở bên ngoài nhà trường cũng được học và tự học thường xuyên liên tục, suốt đời ... Động viên, khuyến khích, hỗ trợ cho mọi người tự học... ”.[4, tr.15, 16, 23, 27]*

Như vậy *tự học* là một tư tưởng lớn trong chiến lược phát triển Giáo dục & Đào tạo ở nước ta trong thời kỳ đổi mới đất nước hiện nay.

Vấn đề tự học nói chung và tự học đối với học viên nói riêng không chỉ dừng lại ở lý luận mà nó còn trở thành một đòi hỏi cấp thiết mang tính thời đại, giúp cho mục tiêu giáo dục được thực hiện và mỗi cá nhân học viên có đủ “vốn” sống theo tiêu chí mà xã hội yêu cầu. Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ và nền kinh tế tri thức, để đáp ứng yêu cầu công việc (hoặc chuyển đổi công việc) đã trở thành tất yếu với nhiều người thì việc học và tự học suốt đời đã trở thành yêu cầu bắt buộc đối với mỗi con người, việc kiến tạo nên xã hội học tập đã trở thành trách nhiệm của mỗi quốc gia. Chính vì vậy khi nói đến chất lượng đào tạo, không chỉ đánh giá thông qua kết quả học tập ở nhà trường, mà còn phải xem xét tới khả năng đáp ứng yêu cầu công việc sau khi ra trường, khả năng chuyển dịch ngành nghề trong cuộc đời và khả năng phát triển theo kịp những thành tựu hiện đại của khoa học và công nghệ.

Như vậy, chúng ta có thể kết luận rằng: hoạt động tự học có ý nghĩa quyết định việc biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo, tự học là chìa khoá vạn năng của Giáo dục & Đào tạo. Quản lý hoạt động dạy và học nói chung, quản lý hoạt động tự học của học viên nói riêng có vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng quản lý giáo dục. Việc phát triển năng lực tự học cho học viên góp phần tích cực cho việc nâng cao chất lượng Giáo dục & Đào tạo, đặc biệt đối với Trung tâm Giáo dục Thường xuyên, nơi có thể giúp mọi người có được những hiểu biết cần thiết để hoà nhập với cộng đồng, mưu cầu hạnh phúc thì vấn đề tự học lại càng quan trọng đối với người học.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, chúng tôi chọn đề tài: ***“Các biện pháp chủ yếu quản lý hoạt động tự học của học viên Trung tâm Giáo dục Thường xuyên thành phố Yên Bái”*** trên cơ sở lý luận và tổng kết kinh nghiệm thực tiễn về

hoạt động tự học của học viên, hoạt động giảng dạy của giáo viên, công tác quản lý chỉ đạo về hoạt động tự học, chúng tôi rất mong muốn có được các biện pháp khả thi góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của Trung tâm trong giai đoạn đổi mới đất nước hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. Văn bản

1. Ban khoa Giáo trung ương. *Giáo dục & Đào tạo trong thời kì đổi mới, chủ trương, thực hiện, đánh giá*. NXB Chính trị quốc gia. Hà nội, 2002 .
2. Ban chấp hành Trung ương. *Nghị quyết Trung ương 4, Khóa 7*.
3. Ban chấp hành Trung ương. *Nghị quyết Trung ương 2, Khóa 8*.
- 4 . Bộ GD&ĐT, Hội khuyến học Việt Nam. *Dự thảo đề án: Xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam*. 2003.

5. Bộ GD&ĐT- Hiệp hội quốc gia các tổ chức UNESCO Nhật Bản NFUAJ. *Phát triển Trung tâm học tập cộng đồng, Dự án JICA/NFUAJ phát triển Trung tâm HTCD tại Việt nam (2003-2005)*
6. Bộ GD&ĐT. *Chỉ thị số:15/1999/CT ngày 20/4/1999 cho các trường Sư phạm.*
7. Chính phủ nước CH XHCN Việt Nam. *Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2001- 2010.* Phê duyệt ngày 28/12/2001.
8. Đảng cộng sản Việt nam. *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 8,* Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia. Hà Nội, 1996.
9. Đảng cộng sản Việt Nam. *Báo cáo chính trị Đại hội Đảng toàn Quốc lần thứ 9.*
10. Đảng cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 9,* NXB Chính trị quốc gia. Hà Nội, 2000.
11. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam. *Luật giáo dục.* 2005.
12. *Tạp chí tự học.* Số 10, tháng 7/ 2000.
13. *Tạp chí giáo dục.* Số 62, 2003.

B. Sách tham khảo

14. Đặng Quốc Bảo. *Tập bài giảng về QL dành cho lớp Cao học QLGD.*
15. Nguyễn Quốc Chí, Nguyễn Thị Mỹ Lộc. *Bài giảng đại cương về quản lý dùng cho lớp Cao học quản lý.*1996.
16. Vũ Cao Đàm. *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học.* NXB ĐHQGHN.1995.
17. Đỗ Ngọc Đạt. *Tiếp cận hiện đại hoạt động dạy học.* NXB Đại học quốc gia. Hà Nội, 1997.

18. Đặng Xuân Hải. *Tập bài giảng về Quản lý Nhà nước về giáo dục dành cho lớp Cao học quản lý giáo dục.*
19. Nguyễn Ngọc Lan. *Các biện pháp quản lý nhằm tăng cường kết quả tự học cho sinh viên hệ chính quy trường đại học công đoàn.* Luận văn Thạc sỹ quản lý giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2003.
20. Hồ Chí Minh. *Về vấn đề học tập.* NXB Sự thật. Hà Nội, 1971.
21. Nguyễn Văn Phán. Nguyễn Minh Thúc. *Một số giải pháp nâng cao chất lượng kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của học viên các trường quân sự.*
22. Lê Khắc Mỹ Phượng. *Các biện pháp quản lý của Hiệu trưởng nâng cao năng lực tự học cho học sinh THPT.* Luận văn Thạc sỹ khoa học QLGD. Trường ĐHSP thành phố Hồ Chí Minh, Trường đào tạo cán bộ quản lý giáo dục TW2, 2003.
23. Raja Roysingh. *Nền giáo dục cho thế kỷ 21: Những triển vọng của châu Á Thái Bình Dương.* Viện khoa học giáo dục Việt Nam. Hà Nội, 1994.
24. Trần Thị Suý. *Các biện pháp quản lý nhằm tăng cường hoạt động tự học của học viên học viện Cảnh sát nhân dân.* Luận văn thạc sỹ quản lý giáo dục. Viện nghiên cứu và phát triển giáo dục. Hà Nội, 2002.
25. Vũ Văn Tảo. *Vai trò của tự học trong xu thế giáo dục thế kỷ 21.*
26. Tập thể tác giả. *Tài liệu nghiên cứu "Giáo dục đại học".* Tài liệu lưu hành nội bộ của Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Cán bộ quản lý Giáo dục và Đào tạo, 2000.
27. Hồ Chủ Tịch. *Bàn về giáo dục.* NXB Giáo dục, 1962.
28. Nguyễn Cảnh Toàn. *Luận bàn và kinh nghiệm tự học.* Viện Đại học mở, 1995.

29. Nguyễn Cảnh Toàn. *Quá trình dạy học - tự học*. NXB Giáo dục, 1997.

